

Số: 68/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

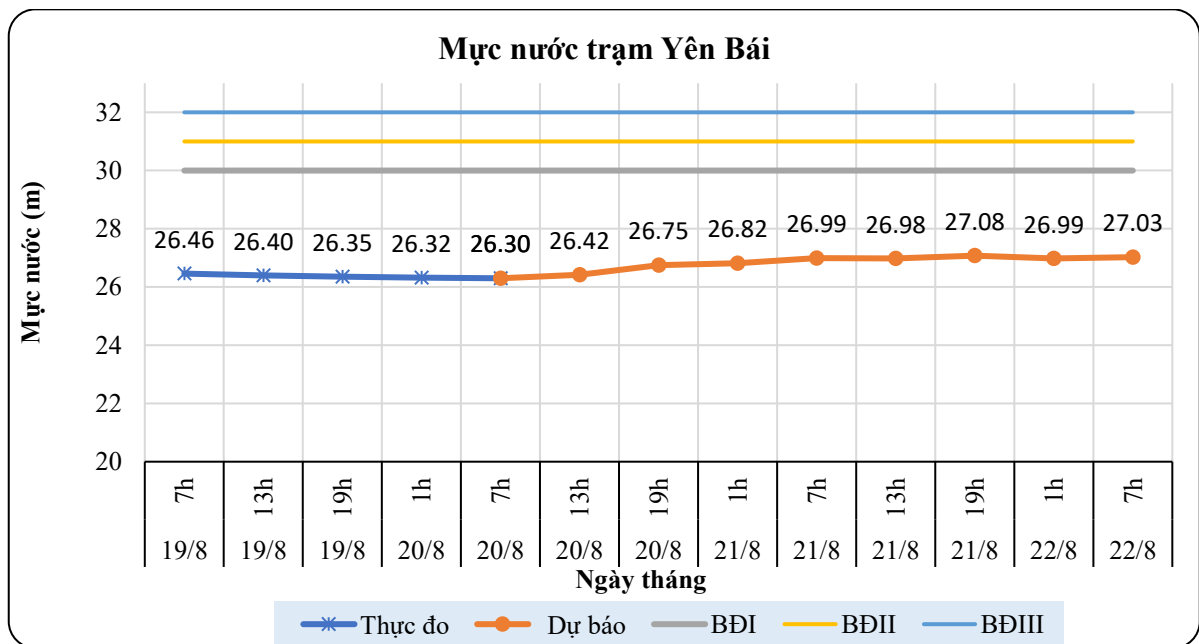
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

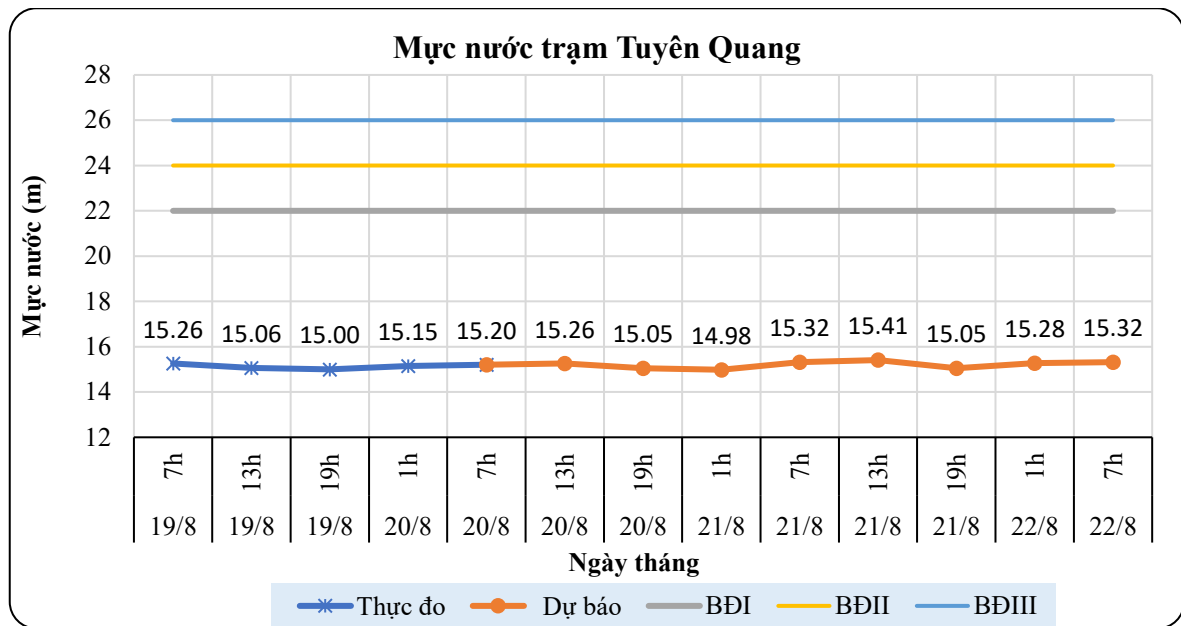
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

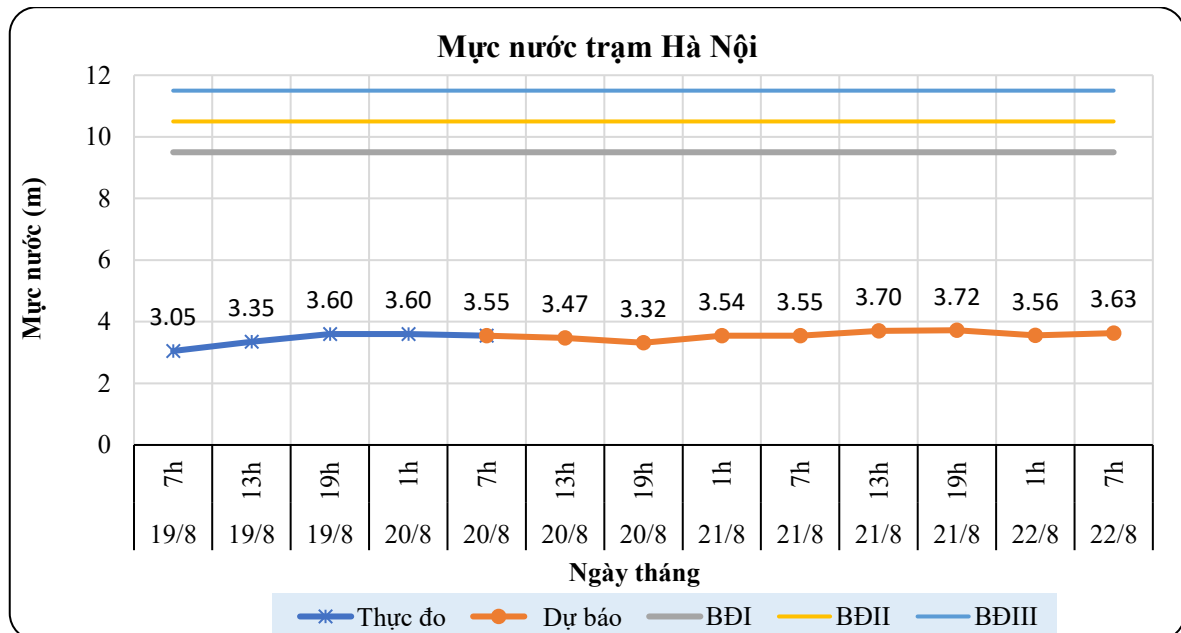
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

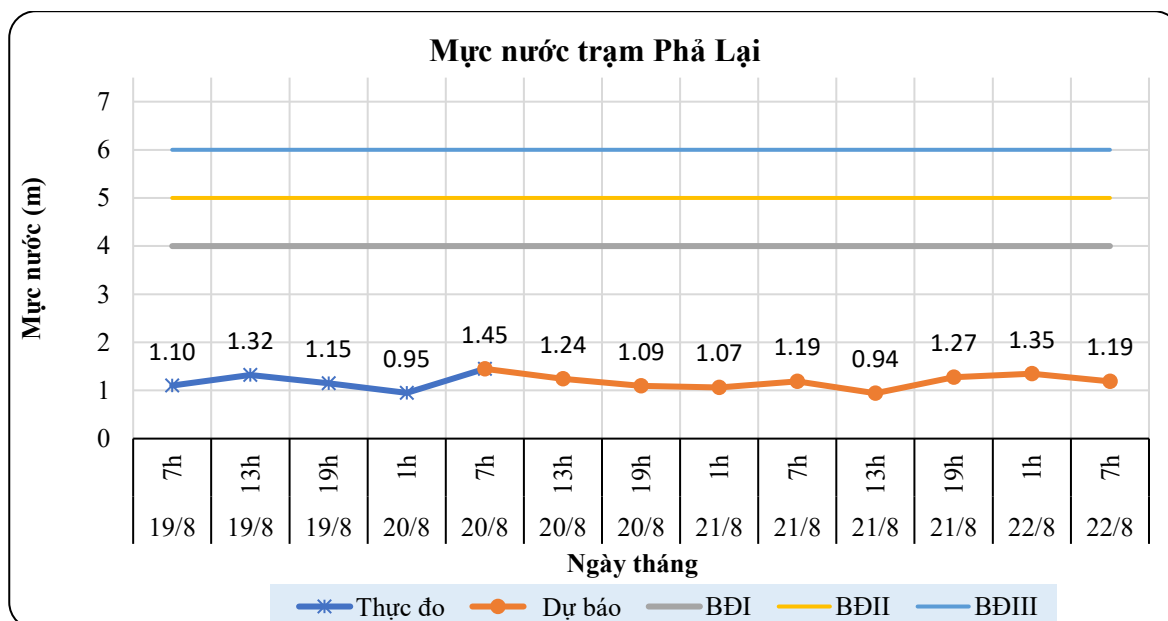
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình

4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

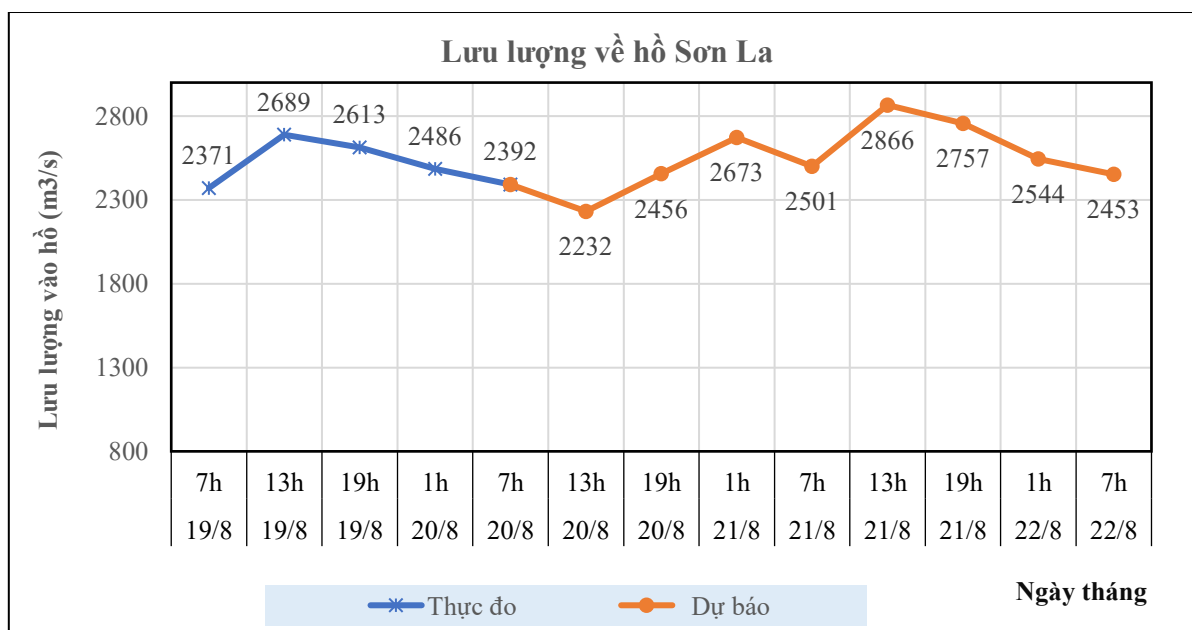
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

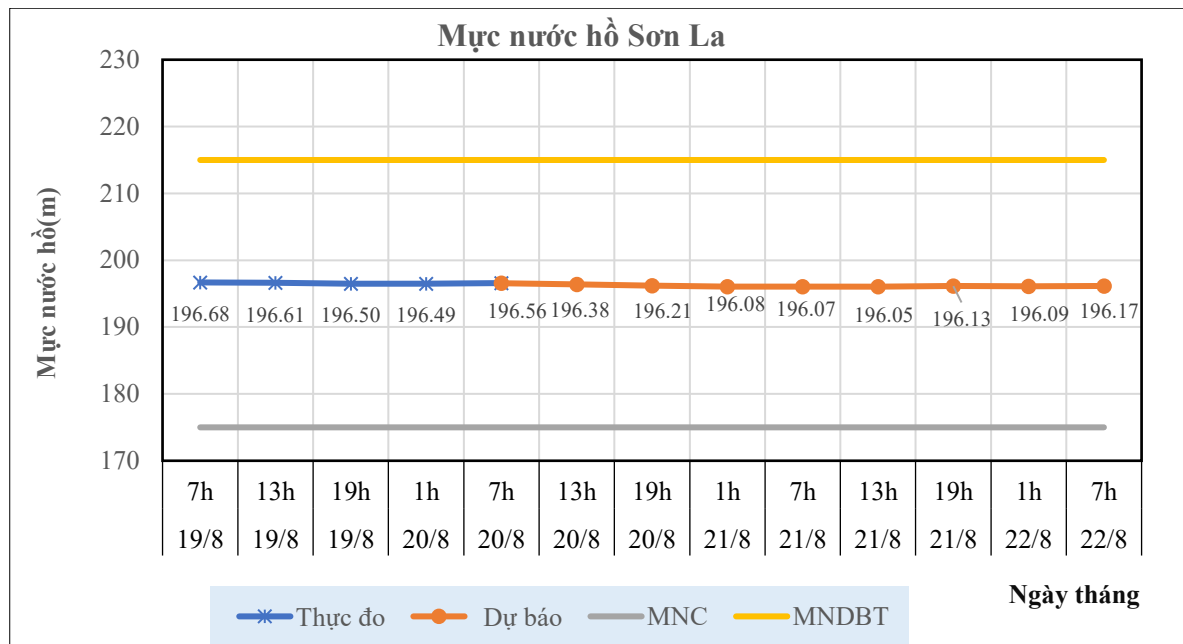
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/08/2026 đạt 2392m³/s, mực nước hồ đạt 196.56m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2501m³/s, mực nước hồ 196.07m, 48h tới lưu lượng đạt 2453m³/s, mực nước đạt 196.17m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mực nước hồ Sơn La

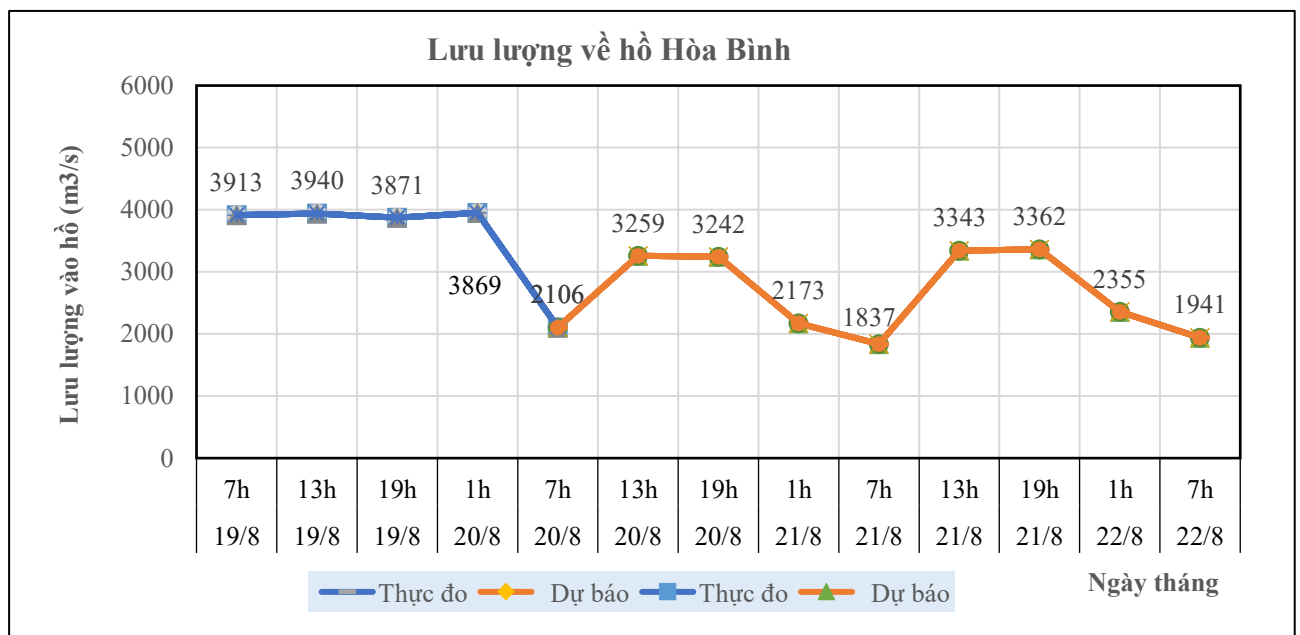
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

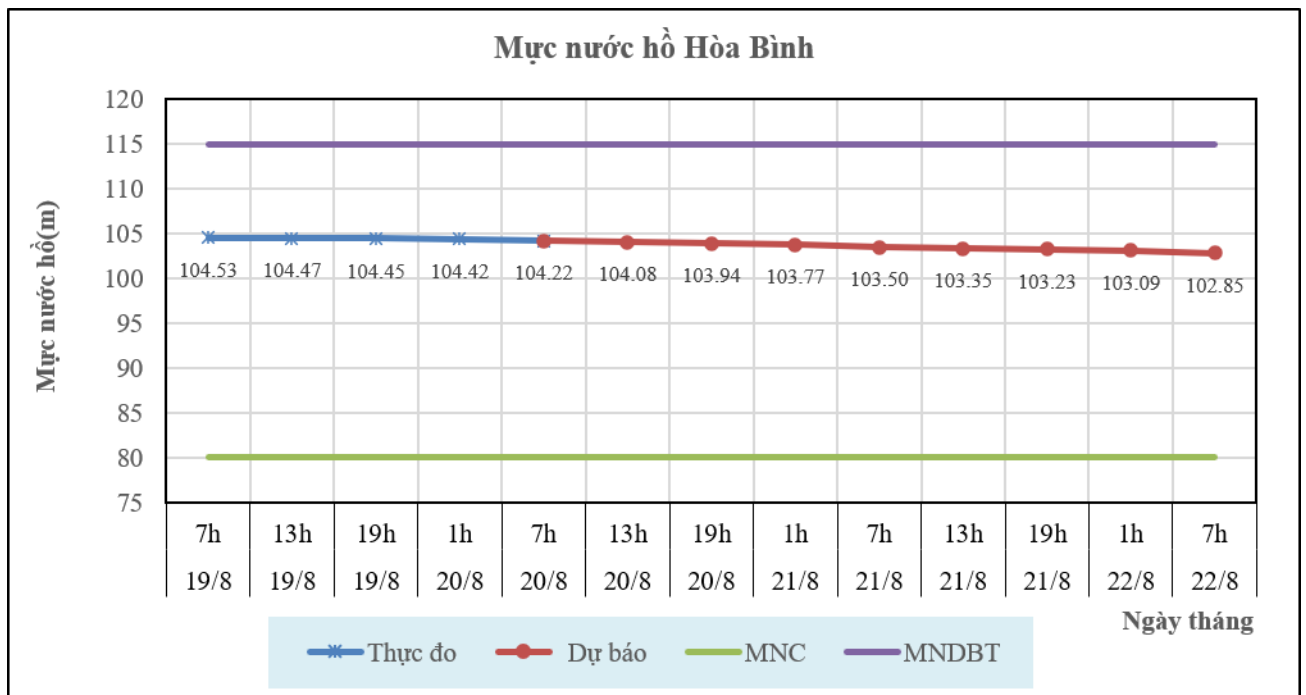
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/08/2026 đạt 2106m³/s, mực nước hồ đạt 104.22m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1837m³/s, mực nước hồ 103.5m, 48h tới lưu lượng đạt 1941m³/s, mực nước đạt 102.85m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

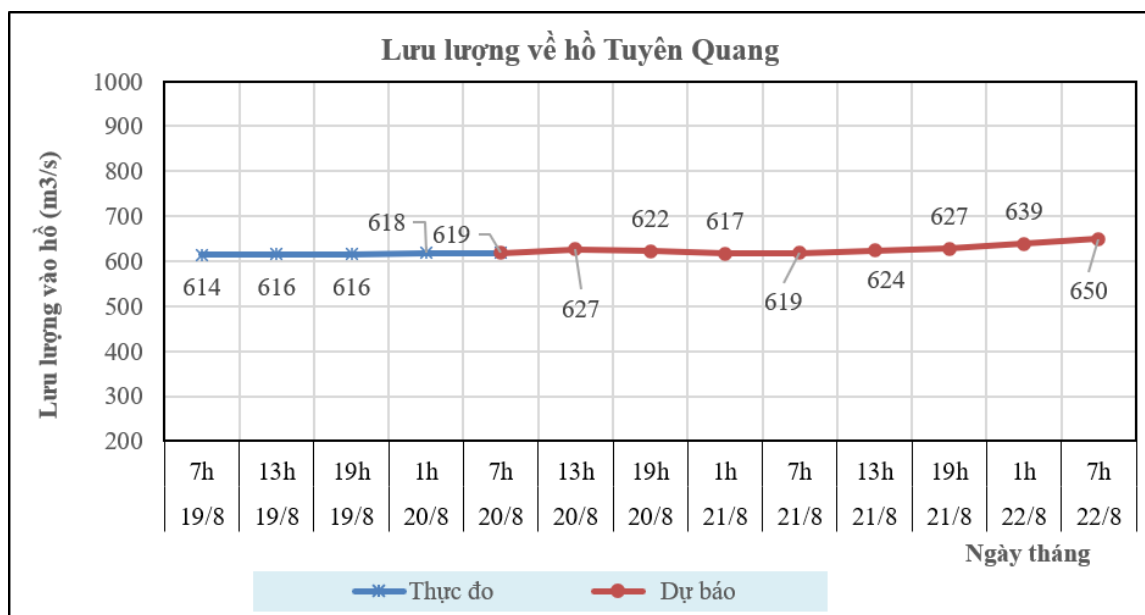
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

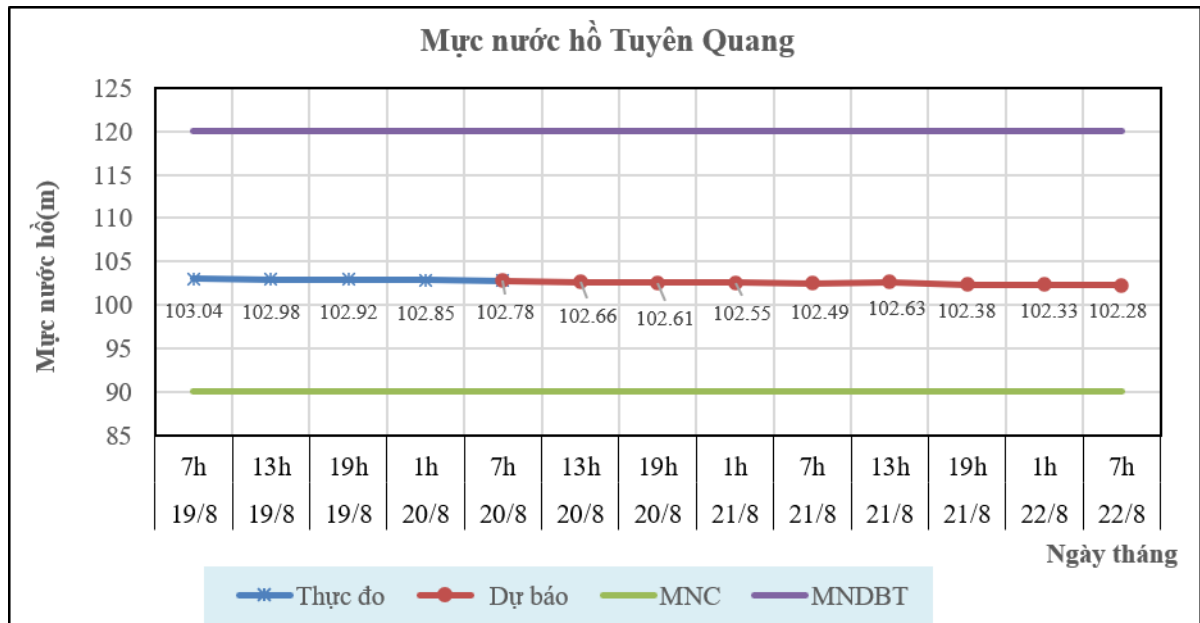
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/08/2026 đạt 619m³/s, mực nước hồ đạt 102.78m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 618m³/s, mực nước hồ 102.48m, 48h tới lưu lượng đạt 649m³/s, mực nước đạt 102.27m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

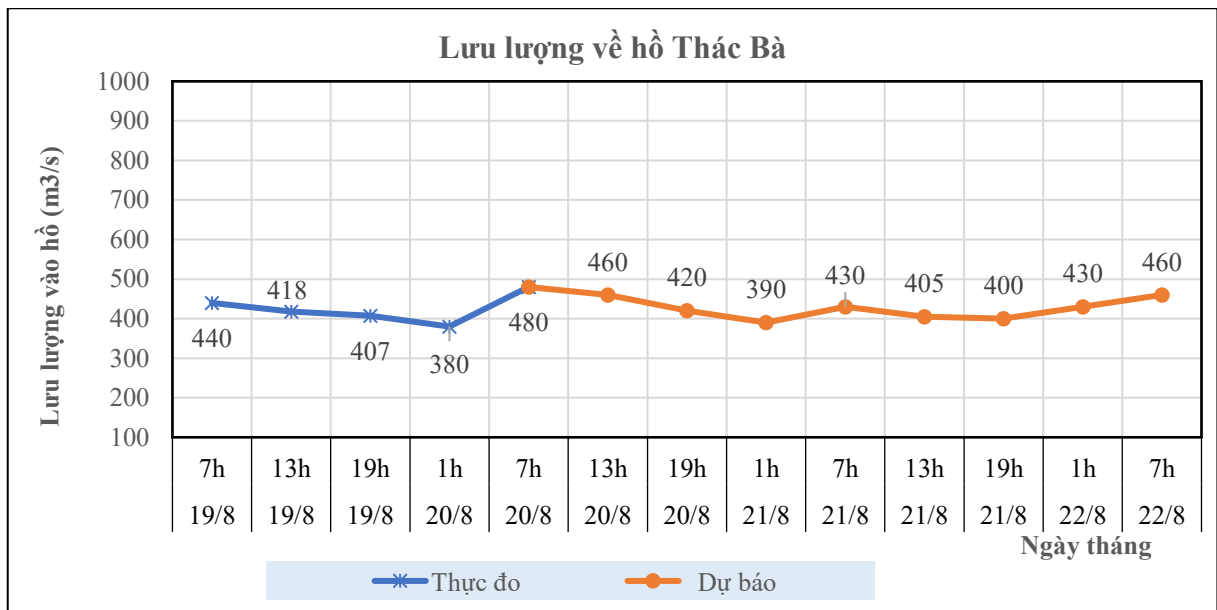
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

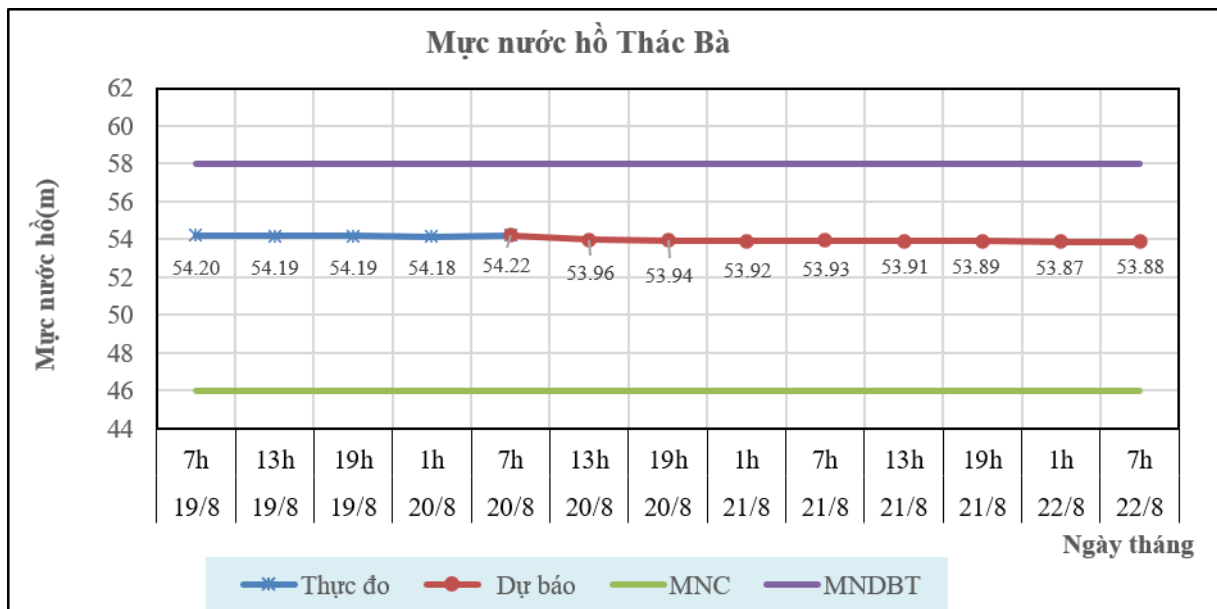
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/08/2026 đạt 480m³/s, mực nước hồ đạt 54.22m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 430m³/s, mực nước hồ 53.92m, 48h tới lưu lượng đạt 460m³/s, mực nước đạt 53.87m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

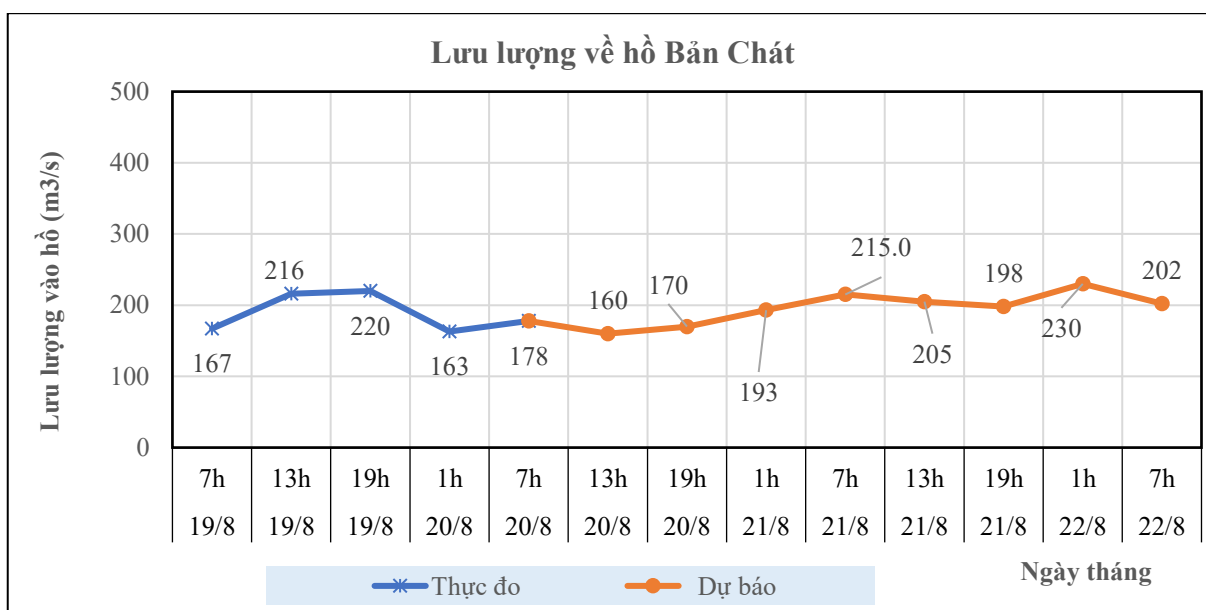
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

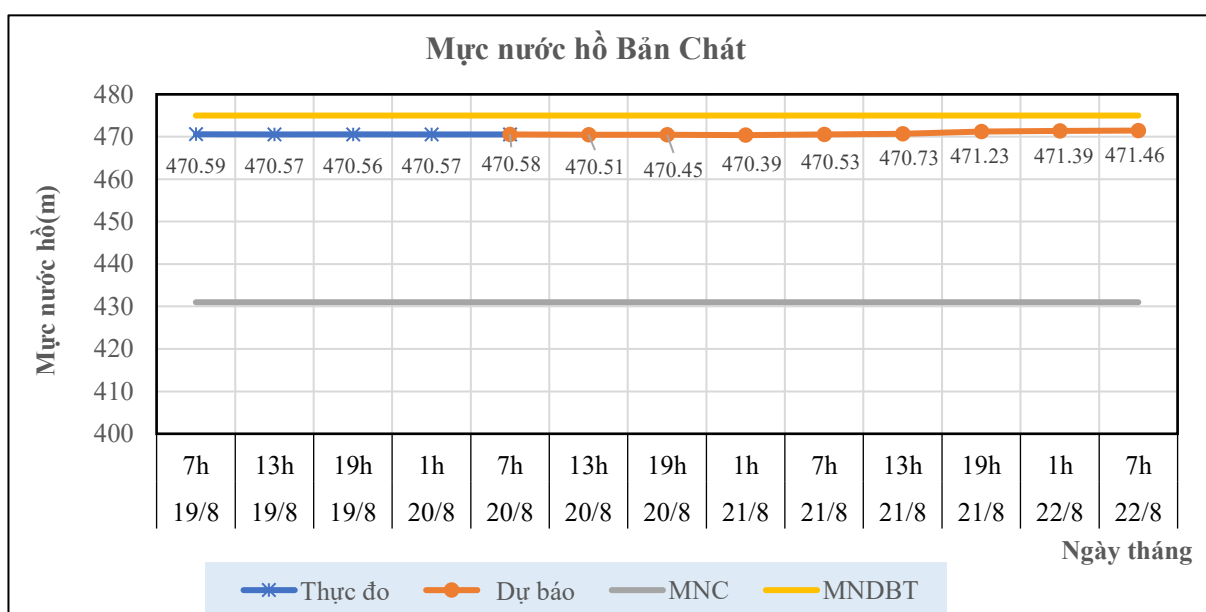
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 20/08/2026 đạt 178m³/s, mực nước hồ đạt 470.58m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 215m³/s, mực nước hồ 470.52m, 48h tới lưu lượng đạt 202m³/s, mực nước đạt 471.46m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	20/8/2026	13h	0	0	2232	3234	196.38	0	1	3259	4493	104.08	0	0	627	758	102.66	0	0	460	168.6	53.96	0	0	160	208	470.51
2		19h	0	0	2456	3217	196.21	0	1	3242	4382	103.94	0	0	622	759	102.61	0	0	420	457.5	53.94	0	0	170	120	470.45
3	21/8/2026	1h	0	0	2673	2148	196.08	0	1	2173	4478	103.77	0	0	617	761	102.55	0	0	390	170.1	53.92	0	0	193	220	470.39
4		7h	0	0	2501	1808	196.07	0	1	1837	4393	103.50	0	0	619	762	102.49	0	0	430	167.5	53.93	0	0	215	124	470.53
5		13h	0	0	2866	3277	196.05	0	1	3343	4503	103.35	0	0	624	758	102.63	0	0	405	456.9	53.91	0	0	205	191	470.73
6		19h	0	0	2757	3231	196.13	0	1	3362	4353	103.23	0	0	627	759	102.38	0	0	400	457.1	53.89	0	0	198	113	471.23
7	22/8/2026	1h	0	0	2544	2170	196.09	0	1	2355	4380	103.09	0	0	639	761	102.33	0	0	430	458.7	53.87	0	0	230	243	471.39
8		7h	0	0	2453	1712	196.17	0	1	1941	4322	102.85	0	0	650	762	102.28	0	0	460	167.4	53.88	0	0	202	238	471.46